

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 219/2020/DS-ST

Ngày: 21/8/2020

V/v Tranh chấp đòi tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1/- Ông Chu Mạnh Tường

2/- Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Nguyên Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Cao Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2020/TLST- DS ngày 10 tháng 3 năm 2020, về việc “Tranh chấp đòi tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2020/QĐXXST - DS ngày 01 tháng 7 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 120/2020/QĐST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn SG.

Địa chỉ: Lô 117 KCN Trong KCX Sài Gòn Linh Trung, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Kim P

Thường trú: 129/53 Nguyễn Văn Nghi, phường V, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (văn bản ủy quyền ngày 12/5/2020) (có mặt).

2/ Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc C

Thường trú: 14/1 Đường M, khu phố N, phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và quá trình tranh tụng tại tòa, bà Nguyễn Thị Kim P là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Quốc C vào làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn SG (Sau đây gọi tắt là Công ty SGV) từ ngày 11 tháng 03 năm 2019 với chức vụ nhân viên giao nhận thuộc bộ phận chuyên phát nội địa. Mức lương, thưởng, phụ cấp và các chế độ Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế... của ông C được thực hiện theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận của các bên. Ngày 27 tháng 11 năm 2019 trong khi đang thực hiện công việc được giao, ông Nguyễn Quốc C đã làm mất 768 thẻ cào điện thoại của khách hàng Unilever – một khách hàng của Công ty SGV. Tổng giá trị thiệt hại là 38.400.000 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng).

Với sự việc làm mất thẻ cào của khách hàng như trên, Công ty đã lập biên bản ghi nhận sự việc và đang trong quá trình điều tra nguyên nhân nhưng trong khi vụ việc chưa được giải quyết thì từ ngày 11 tháng 12 năm 2019 tới nay ông C đã tự ý nghỉ việc mà không có lý do. Ngày 31 tháng 12 năm 2019, Công ty đã nhiều lần liên hệ và gửi văn bản yêu cầu ông Nguyễn Quốc C đến làm việc về khoản thiệt hại nêu trên vào lúc 10h ngày 06 tháng 01 năm 2020. Nhưng đến thời điểm hiện tại, Công ty SGV vẫn không nhận được sự hợp tác từ ông C.

Ngoài ra, khi tự ý nghỉ việc, ông C đã không bàn giao và thanh toán các khoản tiền, bao gồm: Tiền Bảo hiểm y tế tháng 12/2019, đồng phục công ty, thẻ nhân viên. Hành vi làm mất thẻ cào của khách hàng của ông C đã gây thiệt hại về tài sản cho Công ty SGV cũng như làm giảm uy tín, chất lượng dịch vụ của Công ty đối với khách hàng. Do đó, Công ty SGV khởi kiện cụ thể yêu cầu Tòa án nhân dân quận Thủ Đức giải quyết vấn đề sau:

Yêu cầu ông Nguyễn Quốc C bồi thường cho Công ty TNHH SG số tiền 38.400.000 (Ba mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng) do việc ông C làm mất thẻ của Công ty SGV. Ngoài ra Công ty SGV không có yêu cầu nào khác.

Tại phiên Tòa bà Nguyễn Thị Kim P là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn xác nhận nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện cụ thể yêu cầu ông Nguyễn Quốc C bồi thường cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn SG số tiền 38.400.000 (Ba mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng) do việc ông C làm mất thẻ của Công ty SGV. Thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực thi hành. Ngoài ra Công ty SGV không có yêu cầu nào khác.

Ông Nguyễn Quốc C là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để đến Tòa giải quyết vụ kiện nhưng ông C vắng mặt không có lý do theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Quốc C

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, về việc tuân theo pháp luật: Tòa án nhân dân quận Thủ Đức và thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, về thụ lý vụ án, ra thông báo thụ lý vụ án, ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục của pháp luật quy định. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa Công ty TNHH SG với ông Nguyễn Quốc C là “Tranh chấp đòi tài sản”, ông C hiện đang sinh sống và cư trú tại 14/1 Đường 21, khu phố 1, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, do hai bên không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án, Công ty SGV là một bên đương sự trong vụ án, có đơn khởi kiện là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn SG đối với ông Nguyễn Quốc C, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ hợp đồng lao động số 3044 ngày 10/4/2019 được ký giữa Công ty TNHH SG với ông Nguyễn Quốc C là hợp đồng xác định thời hạn từ ngày 10/4/2019 đến ngày 09/4/2020, chức danh chuyên môn là nhân viên giao nhận, chức vụ của ông C là nhân viên, công việc phải làm: Nhân viên giao nhận và làm một số công việc khác do Trưởng bộ phận Chuyển phát nội bộ yêu cầu.

Căn cứ vào hợp đồng lao động nêu trên ông C được Công ty SGV giao nhiệm vụ là đại diện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quốc tế UNILEVER Việt Nam để ký nhận hàng của Công ty Cổ phần Dịch vụ Trực tuyến Cộng đồng Việt. Cụ thể theo biên bản bàn giao thẻ cào điện thoại số: N25 -2019/ UNILEVER-SAGAWA/PAYOO ngày 27/11/2019 và biên bản bàn giao thẻ cào điện thoại số: N26 -2019/ UNILEVER-SAGAWA/PAYOO ngày 27/11/2019 có nội dung ông Nguyễn Quốc C đại diện cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quốc tế UNILEVER Việt Nam ký nhận thẻ cào điện thoại được Phòng Paycode – Công ty Cổ phần Dịch vụ Trực tuyến Cộng đồng Việt giao dưới dạng đóng gói trong bao bì và số

lượng theo yêu cầu trong đơn đặt hàng của quý đại lý... và ông C là người trực tiếp ký nhận trên hai biên bản bàn giao thẻ cào.

Vào ngày 27 tháng 11 năm 2019 ông C thực hiện công việc được giao và ông C đã làm mất 768 thẻ cào điện thoại của khách hàng Unilever, theo biên bản xác nhận về việc thất lạc thẻ cào điện thoại ngày 23/12/2019 của Công ty SGV và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quốc tế UNILEVER Việt Nam.

Sau khi phát hiện việc bị mất số thẻ của Công ty SGV ông C đã không đến Công ty để làm việc nên Công ty đã lập biên bản xác nhận về việc ông C đã không đến Công ty làm việc từ ngày 11/12/2019 và Công ty đã lập biên bản vi phạm ngày 23/12/2019.

Căn cứ hợp đồng mua bán về việc mua bán thẻ nạp tiền & sim số ngày 04/12/2019 được ký giữa bên bán Công ty Trách nhiệm hữu hạn Liên Hiệp Thái Hà, bên mua Công ty Trách nhiệm hữu hạn SG thì số lượng Công ty SGV mua thẻ cào Viettel mệnh giá 50.000.000 đ /01thẻ, số lượng 768 thẻ thành tiền 38.400.000 đ (Ba mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng).

Căn cứ vào hóa đơn giá trị gia tăng số 0009553 ngày 03/02/2020 thì trị giá của 768 thẻ cào Viettel MG50.000 đ là 38.400.000 đ (Ba mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng).

Ngày 31/12/2019 Công ty SGV đã gửi văn bản số 3044/CVNS/2019/SGV-HCM về việc đề nghị ông C có mặt tại Văn phòng Công ty tại địa chỉ 169 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh vào lúc 10 giờ ngày 06/01/2020 để giải quyết vụ việc cũng như bàn giao lại các tài liệu, giấy tờ, tài sản của Công ty mà ông C đang giữ, tuy nhiên ông C vắng mặt không đến Công ty, do đó Công ty SGV có đơn khởi kiện là có cơ sở.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Quốc C, Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng ông C vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào phiếu yêu cầu xác minh của Công an phường Linh Đông, quận Thủ Đức có nội dung “Đ/s Nguyễn Quốc C, SN: 1983 có hộ khẩu tại địa chỉ 14/1 Đường 21, khu phố 1, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện cư ngụ tại địa phương”. Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự cho ông Nguyễn Quốc C đến Tòa án để giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật, nhưng ông C vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp cho Tòa án văn bản hoặc chứng cứ, chứng minh ông không làm thất thoát số thẻ trên hoặc ông đã trả cho Công ty SGV số tiền 38.400.000 đ (Ba mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng). Căn cứ vào Điều 166 Bộ luật Dân sự năm 2015, thì yêu cầu đòi lại tài sản của Công ty SGV là có căn cứ nên được chấp nhận.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Quốc C phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn SG số tiền 38.400.000 đ (Ba mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng)

Thực hiện ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 ông Nguyễn Quốc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.920.000 đ (Một triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng). Công ty Trách nhiệm hữu hạn SG, không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí 980.433 đ (Chín trăm tám mươi ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0056797 ngày 10/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn SG.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 2 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 166, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

1-/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Quốc C phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn SG số tiền 38.400.000 đ (Ba mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng)

Thực hiện ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi, của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2-/ Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Quốc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.920.000 đ (Một triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng). Công ty Trách nhiệm hữu hạn SG, không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí 980.433 đ (Chín trăm tám mươi ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0056797 ngày 10/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn SG.

3-/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014”;

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Chi cục THA Dân sự Q.Thủ Đức;
- Các bên đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Thu

